

Số: /TTr-SXD

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 1

## TỜ TRÌNH

**Quy định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật số 144/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Văn bản số 1973/UBND-CNN&XD ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh về xây dựng Quyết định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn. Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

##### a) Cơ sở pháp lý

- Khoản 31 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15 quy định:

*“3. Đối với quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo trình tự, thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.”*

Như vậy, việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện là thực hiện đúng theo quy định tại khoản 31 Điều 1 Luật số 144/2025/QH15.

##### b) Cơ sở chính trị

- Tại khoản 1, 2 Điều 5 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 quy định về Nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

*“1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam.*

*2. Bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật và không trái với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; tuân thủ đúng thẩm quyền, nội dung, hình thức và trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.”*

**2. Cơ sở thực tiễn:** Việc xây dựng Quyết định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được đồng bộ thống nhất trong toàn tỉnh, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện công tác điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn, nâng cao vai trò và tính tự chủ của UBND cấp xã.

Như vậy việc xây dựng Quyết định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên phù hợp với cơ sở chính trị, pháp và phù hợp với thực tiễn.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

- Dự thảo Quyết định được xây theo quy định chi tiết khoản 31 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15, kịp thời triển khai nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 1973/UBND-CNN&XD ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh về xây dựng Quyết định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

- Thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ về đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, thông suốt.

### **2. Quan điểm xây dựng dự án, dự thảo văn bản**

- Đảm bảo sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, tính khả thi sau khi văn bản được ban hành.

- Đảm bảo các nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

Triển khai Văn bản số 1973/UBND-CNN&XD ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định Quyết định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### **a) Phạm vi điều chỉnh**

- Quyết định này quy định chi tiết khoản 31 Điều 1 Luật số 144/2025/QH15 của Quốc hội về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (bao gồm cả Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trước sắp xếp) phê duyệt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp xã (bao gồm: Ủy ban nhân dân phường, xã) triển khai thực hiện.

- Phạm vi khu vực điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi địa giới của 01 đơn vị hành chính cấp xã. Trường hợp phạm vi khu vực điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi địa giới của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này; trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố được thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

##### **b) Đối tượng áp dụng**

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên; các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

#### **2. Bố cục của dự thảo văn bản gồm 10 điều.**

#### **3. Nội dung cơ bản**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh .

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Nguyên tắc điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 4. Trình tự phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 5. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 6. Lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 7. Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 8. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 9. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

## **VI. THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

Thời gian trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: trước ngày 20 tháng 3 năm 2026

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định quy định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Sở Xây dựng xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Gửi kèm theo Văn bản số 1973/UBND-CNN&XD ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh; dự thảo Quyết định quy định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên).*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Sở Tư pháp;
  - UBND các xã, phường;
  - Lãnh đạo Sở Xây dựng;
  - Lưu: VT, QHKT.
- LXThanh

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quang Anh**

Số: /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật số 144/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày ... tháng .... năm 2026.*

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định chi tiết khoản 31 Điều 1 Luật số 144/2025/QH15 của Quốc hội về trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (bao gồm cả Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trước sắp xếp) phê duyệt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp xã (bao gồm: Ủy ban nhân dân phường, xã) triển khai thực hiện.

2. Phạm vi khu vực điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi địa giới của 01 đơn vị hành chính cấp xã. Trường hợp phạm vi khu vực điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi địa giới của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này; trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố được thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên; các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

## **Điều 3. Nguyên tắc điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn**

Ủy ban nhân dân cấp xã khi tiến hành điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh phải đảm bảo tuân thủ các quy định về loại điều chỉnh, căn cứ, nguyên tắc, điều kiện điều chỉnh cục bộ, nội dung điều chỉnh cục bộ tại pháp luật quy hoạch đô thị và nông thôn.

## **Điều 4. Trình tự phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn**

Trình tự phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định của Luật số 144/2025/QH15; quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật số 47/2025/QH15 và quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 16 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

Trình tự phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 144/2025/QH15 của Quốc hội; quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 16 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ và quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.

## **Điều 5. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

2. Thành phần, nội dung hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định của Luật số 47/2024/QH15; Luật số 144/2025/QH15

của Quốc hội; khoản 2 Điều 28, Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

### **Điều 6. Lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn**

1. Đối tượng lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 47 Luật số 47/2024/QH15.

2. Nội dung, hình thức, thời gian lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định tại Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Xây dựng trước khi họp Hội đồng thẩm định.

Nội dung ý kiến của Sở Xây dựng theo khoản 5 Luật số 47/2024/QH15.

a) Hồ sơ gửi lấy ý kiến của Sở Xây dựng bao gồm: Văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Sở Xây dựng và hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định này.

b) Thời gian Sở Xây dựng cho ý kiến không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc chưa đầy đủ, Sở Xây dựng cần có văn bản thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị bổ sung hồ sơ trong thời gian 02 ngày làm việc.

4. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch phải tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến tham gia trong quá trình lập quy hoạch và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch đô thị và nông thôn trước khi trình thẩm định. Nội dung báo cáo tiếp thu giải trình phải được công bố công khai minh bạch.

### **Điều 7. Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn**

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã) là cơ quan thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn (viết tắt là Cơ quan thẩm định).

2. Trình tự thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo Điều 15 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; Điều 10 Nghị định số 43/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.

3. Nội dung thẩm định thực hiện theo khoản 2 Điều 40 Luật số 47/2024/QH15; sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Luật số 144/2025/QH15.

4. Thời gian thẩm định không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

## **Điều 8. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ Tờ trình, kèm theo hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn đã được hoàn thiện của cơ quan tổ chức lập quy hoạch và văn bản báo cáo thẩm định của cơ quan thẩm định quy hoạch để xem xét, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn. Trường hợp có ý kiến khác nhau giữa Ủy ban nhân dân cấp xã và Sở Xây dựng về nội dung điều chỉnh cục bộ, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn theo thẩm quyền, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật.

2. Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn phải có đầy đủ các nội dung, kế hoạch thực hiện và xác định cụ thể các nội dung, chỉ tiêu được điều chỉnh hoặc thay thế trong Quyết định đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và Quy định quản lý theo quy hoạch đô thị và nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thời gian phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

4. Thuyết minh và các bản vẽ trong hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn sau khi được phê duyệt phải được cơ quan thẩm định quy hoạch kiểm tra, đóng dấu xác nhận theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 144/2025/QH15 của Quốc hội; Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024, làm căn cứ, cơ sở quản lý, triển khai thực hiện. Ủy ban nhân dân cấp xã gửi 01 (một) bộ hồ sơ đầy đủ về Sở Xây dựng để lưu, theo dõi.

## **Điều 9. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã công bố công khai toàn bộ nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn trừ những nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật nhà nước.

2. Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn phải được công bố công khai bằng các hình thức theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 144/2025/QH15 của Quốc hội.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn theo hình thức gửi Quyết định phê duyệt đến Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Sở Xây dựng.

4. Hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt đầy đủ theo khoản 4 Điều 8 Quyết định này, cơ quan

tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch cập nhật cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định điểm a khoản 3 Điều 24 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

### **Điều 10. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ký ban hành.
2. Quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp xã cần tổng hợp báo cáo Sở Xây dựng để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Đài PT-TH tỉnh, TTTT tỉnh, Báo Thái Nguyên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Linh**